

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày 14-4-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiến.

2. Ông Trương Văn Cẩn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Văn H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1979 tại huyện T, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Xóm 9, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Quang Đ (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị L - sinh năm 1945; vợ: Bùi Thị N - sinh năm 1981; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đầu thú, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã L, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định từ ngày 12/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phạm Thị L; tên gọi khác: D; giới tính: Nữ; sinh năm 1976 tại huyện H, tỉnh Nam Định. Nơi ĐKKHKT: Đội 3, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Nơi tạm trú: Tổ 32, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đức T - sinh năm 1940 và con bà: Trần Thị L - sinh năm 1945; Chồng: Đinh Văn T - sinh năm 1975; con: có 01 con sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 16/12/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2020 tại thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Đinh Văn T - sinh năm: 1975. Trú tại: Tổ 32, thị trấn T, huyện T, tỉnh

Lai Châu (có mặt).

** Người làm chứng:*

1. Chị Đỗ Thị H - sinh năm: 1976. Trú tại: Tổ 15, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2. Chị Lò Thị B - sinh năm: 1975. Trú tại: Tổ 26, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

3. Anh Lâm Ngọc S - sinh năm: 1979. Trú tại: Tổ 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

4. Anh Trương Tấn T1 - sinh năm: 1994. Trú tại: Tổ 15, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

5. Anh Nguyễn Ngọc C - sinh năm: 1979. Trú tại: Tổ 32, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Văn X - sinh năm: 1970. Trú tại: Tổ 32, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H là người thường xuyên chơi số lô, đề nên khoảng tháng 6 năm 2020, H đăng ký mở một tài khoản cá cược số lô đề trên trang mạng internet: vn789.net với tên tài khoản là “Phạm H79”, mật khẩu đăng nhập là “03011979” để đánh số lô đề, trên trang mạng, giá lô 01 điểm là 21.800 đồng, trả thưởng 01 điểm là 80.000 đồng; đề, ba càng đề, lô xiên giá 80 (*Đánh 100.000 đồng chỉ mất 80.000 đồng*), tỷ lệ trả thưởng đề 1 gấp 80 lần (*đánh 10.000 đồng trúng được 800.000 đồng*), lô xiên 2 trả thưởng 1 gấp 11 lần, lô xiên 3 trả thưởng 1 gấp 40 lần, lô xiên 4 trả thưởng 1 gấp 120 lần.

Do chơi số lô đề trên mạng thua nhiều tiền nên H nảy sinh ý định nhận số lô đề của khách chơi lô đề rồi nhập vào trang mạng để ăn chênh lệch giá (*phần trăm hoa hồng*), mỗi lần chơi H chuyển tiền vào tài khoản trang mạng vn.789.net thì trang mạng sẽ tự động cho số điểm tương ứng với số tiền đã nạp, đến khi có kết quả mở thưởng trang mạng sẽ chuyển tiền thắng số lô, số đề vào tài khoản ngân hàng của H.

Khoảng tháng 11/2020 thông qua tin nhắn Zalo, H bàn với Phạm Thị L về việc ghi số lô, số đề của những người có nhu cầu đánh số lô, đề tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu rồi gửi số lô, số đề cho Phạm Văn H. L và H thống nhất để L ghi số lô đề cho người chơi lô đề tại địa bàn huyện Tân Uyên rồi gửi cho H vào trước 18 giờ hằng ngày, cả hai cùng thống nhất giá lô đề: Lô 22.000 đồng/1 điểm, trúng thưởng lô là 80.000 đồng/1 điểm; đề, ba càng, lô xiên đồng giá 900 đồng/1 điểm (*khách đánh 1000 đồng thì L thanh toán cho H 900 đồng, L được hưởng 100 đồng*), trúng đề, ba càng, lô xiên trả thưởng theo tỷ lệ trên trang mạng. Hai bên thống nhất lấy kết quả của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ

15 phút hàng ngày làm bảng kết quả xác định thắng, thua. Cách tính: lô lấy hai số cuối cùng của tất cả các giải (*tổng 27 giải, từ giải đặc biệt đến giải bảy*) để so sánh thắng thua; đề lấy hai số cuối cùng của giải đặc biệt; ba càng lấy ba số cuối cùng của giải đặc biệt làm căn cứ xác định thắng, thua. Sau khi nhận được tin nhắn, H trả lời lại bằng tin nhắn với nội dung “ok” để xác nhận là tin nhắn số lô, số đề đó H đã nhận, còn L khi nhận được tin nhắn Zalo của những người đánh lô, đề sẽ vào thả tìm đề xác nhận. Hằng ngày, sau khi có kết quả H sẽ chủ động tính toán tiền thắng thua và thống nhất với L qua tin nhắn Zalo, sau đó cả hai cùng xóa hết các tin nhắn có nội dung lô đề khỏi điện thoại và tin nhắn Zalo. Số tiền thắng thua hai bên sẽ chuyển khoản thanh toán với nhau qua tài khoản ngân hàng của H và L.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 16/12/2020, tại nhà của Phạm Thị L tham gia đánh bạc thông qua ghi số lô, số đề với Trương Tấn T1 tổng số tiền là 2.750.000 đồng; Phạm Thị L tham gia đánh bạc thông qua ghi số lô, số đề với Lâm Ngọc S tổng số tiền là 2.350.000 đồng. Sau đó L ghi chung các số lô, đề của T1, S vào chung 01 cặp bằng giấy màu trắng rồi đưa cho S cầm. Đến hồi 18 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang thu giữ trên người Đinh Văn T (*chồng của L*) số tiền 5.780.000 đồng (*trong đó 5.100.000 đồng là tiền của T1 và S trả tiền ghi lô, đề Phạm Thị L đưa anh T cầm hộ; 680.000 đồng là của Đinh Văn T*); 01 điện thoại di động của Phạm Thị L đang sử dụng soạn tin nhắn chuyển số lô, số đề cho Phạm Văn H.

Cùng ngày 16/12/2020, thông qua mạng xã hội Zalo, Phạm Thị L tham gia đánh bạc thông qua ghi số lô, số đề với:

- Đỗ Thị H, sinh năm 1975, tạm trú tại tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên tổng số tiền 250.000 đồng.

- Nguyễn Thị C1, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên tổng số tiền 2.100.000 đồng.

- Lò Thị B sinh năm 1975 trú tại tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên tổng số tiền là 2.237.500 đồng.

- Nguyễn Văn Q, tạm trú tại tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên tổng số tiền là 1.375.000 đồng.

- Nguyễn Ngọc C, trú tại tổ dân phố 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tổng số tiền là 3.200.000 đồng.

- Đinh Văn T tổng số tiền là 1.190.000 đồng.

Khi gửi số lô, đề cho bị cáo L thì H, Châu, B, Q, C, T chưa X toán tiền cho L, sau khi nhận tin nhắn Zalo, L đã chuyển các nội dung tin nhắn từ H, Châu, B, Quang, C, T cho H.

- Ngày 16/12/2020, bản thân Phạm Thị L cũng tham gia đánh lô, đề với tổng số tiền 9.050.000 đồng.

Tổng cộng ngày 16/12/2020, Phạm Thị L đã tham gia đánh bạc với Phạm Văn H dưới hình thức ghi số lô, số đề với tổng số tiền là 23.443.000 đồng. Số tin nhắn lô đề này H đã nhắn tin xác nhận lại với nội dung “ok” nhưng L chưa X

toán tiền ghi số lô, đề cho H, sau khi bị phát hiện, H vào trang mạng thay đổi mật khẩu đăng nhập và không nhớ mật khẩu đăng nhập lần cuối.

Vật chứng của vụ án gồm:

Vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang: Số tiền 5.780.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J5 Prime vỏ màu vàng đồng, số Imei 355079081403391, 355080081403399, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A30 vỏ màu xanh đen, số Imei: 354874104795034, 54875104795031, điện thoại đã qua sử dụng của Phạm Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A30S vỏ màu xanh, số Imei 358544103786310; 358545103786317, điện thoại đã qua sử dụng của Đinh Văn T.

Vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét: Thu giữ của Phạm Thị L số tiền 11.010.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 75 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 5.780.000 đồng (*năm triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng*) gửi đến giám định là tiền thật.

Bản Cáo trạng số 18/CT -VKS - TU, ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử các bị can Phạm Văn H, Phạm Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Thị L phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Xử phạt mỗi bị cáo từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.780.000 đồng và 02 điện thoại di động đã qua sử dụng.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan anh Đinh Văn T khai nhận số tiền 680.000 đồng bị thu giữ trong quá trình bắt quả tang đối với Phạm Thị L là số tiền anh T dùng để đánh bạc với bị cáo L.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Ngày 16/12/2020, Phạm Thị L trực tiếp tham gia đánh lô, đề cùng Phạm Văn H với số tiền 9.050.000 đồng, ngoài ra L còn ghi số lô, số đề, lô xiên, ba càng cho Đỗ Thị H, Nguyễn Thị C1, Lò Thị B, Nguyễn Văn Quang, Nguyễn Ngọc C, Đinh Văn T, Trương Tấn T1 rồi chuyển cho Phạm Văn H thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang. Tổng cộng ngày 16/12/2020, Phạm Thị L và Phạm Văn H đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, đề với tổng số tiền là 23.433.000 đồng.

Các bị cáo đều là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì háms lợi, muốn kiếm tiền bằng nguồn thu nhập bất chính mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an và là nguyên nhân gây ra những tội phạm khác, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự tổ chức phân công, không có người cầm đầu, đều là người thực hành (vừa mua bán số lô, số đề trái phép vừa là người chơi). Trong vụ án này, bị cáo Phạm Văn H là người rủ rê, đồng thời trực tiếp đánh bạc, do vậy phải chịu trách nhiệm với vai trò chính. Bị cáo Nguyễn Thị L giữ vai trò đồng phạm tích cực tham gia đánh bạc, do vậy cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình theo quy định tại Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo H đã tự giác ra đầu thú khi hành vi của L bị phát hiện, ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Phạm Quang Đ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất. Bị cáo L có bố đẻ là thương binh và được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều

51 của Bộ luật hình sự, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và công tác giáo dục phòng ngừa chung, nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng hình phạt tiền.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.7800.000 đồng (năm triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó: 5.100.000 đồng thu giữ của Phạm Thị L là công cụ phạm tội của các bị cáo L, H. Số tiền 680.000 đồng thu giữ của Đinh Văn T do anh T khai nhận dùng để đánh bạc với bị cáo L.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A30 và SamSung Galaxy J5 Prime thu giữ của bị cáo L và Đinh Văn T. Bị cáo L và Đinh Văn T đều khai nhận biết L dùng 02 điện thoại di động trên để đánh bạc, ghi lô đề nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 11.010.000 đồng thu giữ của Phạm Thị L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A30S vỏ màu xanh thu giữ của Đinh Văn T, quá trình điều tra làm rõ không L quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phạm Thị L và anh Đinh Văn T là đúng quy định.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về các hành vi, đối tượng liên quan trong vụ án:

Trong vụ án này có Đỗ Thị H, Nguyễn Thị C1, Lò Thị B, Nguyễn Ngọc C, Trương Tân T1, Lâm Ngọc S, Đinh Văn T đã tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra xác định H, C1, B, Q, C, T1, S, T tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Q là người ghi số lô, số đề với Phạm Thị L. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra chưa đề cập xử lý. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xem xét xử lý Nguyễn Văn Q theo quy định pháp luật.

Đối với Đinh Văn T là người biết Phạm Văn H và Phạm Thị L bàn bạc, thống nhất để ghi số lô, đề. Quá trình điều tra xác định hành vi của Đinh Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội che giấu tội phạm và không tổ chức tội phạm quy định tại Điều 389, 390 của Bộ luật Hình sự nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng theo quy định.

Theo H và L khai nhận trong tháng 11/2020 đến ngày 15/12/2020, L và H đã nhiều lần tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, đề. Quá trình điều tra xác định những lần tham gia đánh bạc này sau khi gửi tin nhắn qua mạng xã hội Zalo sau khi có kết quả lô, đề thì H, L đều thống nhất xóa hết các tin nhắn L quan đến việc ghi lô, đề, ngoài lời khai của các bị can không còn chứng cứ nào khác chứng minh hành vi phạm tội của H, L do đó Hội đồng xét xử không đủ căn cứ để xử lý.

Trong vụ án này, Phạm Văn H khai nhận số lô, số đề của Phạm Thị L rồi chuyển tiền vào trang mạng vn.789.net. Quá trình điều tra không xác xác định được, do đó Hội đồng xét xử không căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Thị L (tên gọi khác: D) phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn H và Phạm Thị L

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 27.000.000đ (*hai mươi bảy triệu đồng chẵn*).

Xử phạt bị cáo Phạm Thị L (tên gọi khác: D) 24.000.000đ (*hai mươi bốn triệu đồng chẵn*).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 bì thư làm bằng phong bì thư của Công an tỉnh Lai Châu bên trong đựng 5.780.000 đồng (năm triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A30 vỏ màu xanh đen, số Imei: 354874104795034, 35487104795031, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J5 Prime vỏ màu vàng đồng, số Imei 355079081403391, 355080081403399 điện thoại đã bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 45 phút, ngày 05/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban T1 vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA./.

Nguyễn Thị Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh